

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 17/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Đăng Mạnh; Ông Vũ Ngọc Côn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Văn S**, Sinh năm 1995, tại: huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Sinh, trú quán: Xóm C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 04/12. Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Vương Văn K và bà Hoàng Thị N; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 02 tiền án.

- Tại Bản án hình sự số 11/2017/HSST ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Vương Văn S 08 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2017. Ngày 26/5/2017, S chấp hành xong tiền án phí hình sự 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và ngày 12/9/2017, S chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

- Bản án hình sự số 59/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Vương Văn S 04 năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/01/2018. S đã chấp hành xong tiền án phí là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và ngày 26/8/2021, S chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Tính đến thời điểm S thực hiện hành vi phạm tội lần này S chưa được xoá án tích, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 16/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Vương Văn S:** Ông Thân Văn Lợi - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Thân Văn K, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Ngô Văn L, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 16/12/2022, Vương Văn S đi từ nhà ra khu vực đường Quốc lộ 31 đón xe ô tô buýt đi đến thôn B, xã B, huyện L với mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi S gặp một người đàn ông không quen biết có đặc điểm cao khoảng 1m65, khoảng 30 tuổi, S hỏi “*Có hàng bán không?*” (“hàng” tức là ma túy Heroine), thì người đàn ông đó nói “*Có*”, S bảo “*Bán cho em hai cái một, em chỉ có một trăm nghìn thôi, cho em thiếu một trăm, chiều quay lại em trả*” (“cái” tức là ma túy Heroine), (tức là S muốn mua hai tép ma túy Heroine, nhưng chỉ có 100.000 đồng để trả, còn 100.000 đồng S nợ, chiều quay lại trả sau), người đó đồng ý. S đưa cho người đàn ông đó 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), người đàn ông đó cầm lấy tiền và đưa cho S 02 (hai) đoạn ống nhựa gồm: 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím và 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín hai đầu, bên trong đều đựng ma túy Heroine. S cầm lấy số ma túy trên rồi đi bộ quay về nhà theo đường Quốc lộ 31 hướng S Động đi xã Tân Hoa được khoảng 20 mét thì S nhặt được một mảnh giấy có một mặt màu trắng,

một mặt màu vàng ở đường, S sử dụng để gói số ma túy lại để vào túi quần đằng sau bên trái đang mặc rồi đi về. Khi đi bộ đến đoạn đường trước cửa nhà anh T Văn K, trú tại thôn B, xã B S vào ngôi nghỉ ở ghế đá trong sân nhà anh K. S ngồi ở đó được khoảng 10 phút thì có lực lượng Công an xã B, huyện L đến, thấy có biểu hiện nghi vấn, lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra, phát hiện Vương Văn S có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trong quá trình khống chế, bắt giữ S thì S đã dùng tay trái móc gói giấy chứa ma túy Heroine từ trong túi quần phía sau bên trái đang mặc của S ra thả xuống nền sân bê tông gia đình anh K. Ngay khi đó Tổ tuần tra của Công an xã Biển Đông đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký và dấu giáp lai của Công an xã Biển Đông, bên ngoài ký hiệu “MT”. Cùng ngày 16/12/2022, Công an xã Biển Đông đã chuyển giao hồ sơ và đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ và đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Vương Văn S tại Xóm C, xã T, huyện L. Kết quả khám xét nơi ở của Vương Văn S không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Cùng ngày 16/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký và dấu giáp lai của Công an xã Biển Đông, bên ngoài ký hiệu “MT”. Tại bản Kết luận giám định số 2333/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “MT”, đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 (một) gói giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng chứa chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng và 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín hai đầu đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,137 gam, loại Heroine.”

Ngày 17/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho Vương Văn S xác định hiện trường bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ ma túy xảy ra vào ngày 16/12/2022. Kết quả S xác định đúng, tại khu vực ghế đá và nền sân bê tông gia đình anh Thân Văn K, sinh năm 1979, trú tại thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang, là vị trí được ký hiệu số “01”, “02”. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho Vương Văn S xác định hiện trường nơi S mua ma túy vào ngày 16/12/2022. Kết quả S xác định nơi S mua ma túy là vị trí sát gốc cây nhãn được ký hiệu số “01” cách mép đường bên phải quốc lộ 31 hướng Tân Hoa đi S Động là 250 cm, cách cột điện số 1.14TBA Biển Giữa là 480 cm, thuộc thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Cùng ngày 17/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành thực nghiệm điều tra hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Vương Văn S xảy ra ngày 16/12/2022 tại thôn B, xã B, huyện L. Kết quả thực nghiệm lại hành vi của Vương Văn S như sau: S cất ma túy ở túi quần đằng sau bên trái, ngồi ở ghế đá nhà anh Thân Văn K. Khi lực lượng Công an đến, S đứng dậy, lực lượng công an không chế thì S dùng tay trái móc ma túy từ trong túi quần đằng sau bên trái đang mặc ra cầm ở bàn tay trái rồi thả xuống nền sân bê tông. Ma túy là 02 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đựng ma túy Heroine được gói trong 01 gói giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, cơ quan công an đã tiến hành niêm phong đồ vật là ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vương Văn S vào ngày 16/12/2022 quá trình điều tra bị cáo S khai nhận đã mua số ma túy trên của một người đàn ông cao khoảng 1m65, khoảng 30 tuổi nhưng không biết địa chỉ, nhân thân, lai lịch của người này, tại khu vực gốc cây nhãn bên phải đường Quốc lộ 31 hướng Tân Hoa đi S Động thuộc thôn B, xã B, huyện L. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý là có căn cứ.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) phong bì thư dán kín ký hiệu “MT” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong) đang lưu giữ tại kho vật chứng của Công an huyện Lục Ngạn được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT - VKS - LNg ngày 08 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Vương Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà sơ thẩm: Bị cáo Vương Văn S khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố đã nêu. Cụ thể: Vào 11 giờ ngày 16/12/2022 Vương Văn S một mình đón xe ô tô buýt đi đến thôn B, xã B, huyện L với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây S đã gặp một người đàn ông không quen biết có đặc điểm cao khoảng 1m65, khoảng 30 tuổi. S đã hỏi mua ma túy của người đàn ông đó với số tiền 200.000 đồng gồm hai tép ma túy Heroine, nhưng do không có đủ tiền nên S đã trả 100.000 đồng trước và hẹn chiều sẽ mang trả số tiền còn lại. Sau khi mua được ma túy, S đã đi về nhà theo đường Quốc lộ 31 hướng đi S Động thì S nhặt được một mảnh giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng ở đường, S sử dụng để gói số ma túy lại để vào túi quần đằng sau bên trái đang mặc rồi đi về. Khi đi bộ đến đoạn đường trước cửa nhà anh Thân Văn K trú tại thôn B. Tại đây, khoảng 10 phút thì có lực lượng Công an xã B, huyện L đến, thấy có biểu hiện nghi vấn, lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra, phát hiện Vương Văn S có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra hỏi cung bị cáo không bị đánh đập, ép cung, nhục hình. Nay bị cáo thừa nhận việc Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, vi phạm pháp luật. Về tang vật thu giữ là 01 (một) phong bì thư dán kín ký hiệu “MT” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vương Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Vương Văn S từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tháng đến 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2022. Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư ký hiệu MT có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sơ thẩm cho bị cáo S.

Bị cáo Vương Văn S trình bày: Nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Phần bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo trình bày đã biết hành vi tàng trữ ma túy là sai. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hoạt động tố tụng: Căn cứ vào nội dung vụ án, các

tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo Vương Văn S từ chối ông Thân Văn Lợi - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang bào chữa cho bị cáo, bị cáo trình bày bị cáo có thể tự bào chữa cho hành vi phạm tội của bị cáo không cần người khác bào chữa cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, việc từ chối người bào chữa của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và đúng theo quy định pháp luật. Do vậy, cần chấp chận theo yêu cầu của bị cáo.

Người chứng kiến vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của những người này nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 291, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của nhân chứng, tang vật chứng thu hồi được, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 16/12/2022 tại thôn B, xã B, huyện L, S đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho Vương Văn S xác định hiện trường nơi S mua ma túy vào ngày 16/12/2022 có hành vi tàng trữ 0,137 gam loại Heroin bị tổ công tác lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

[4]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại Bản án số 59/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng S đã bị áp dụng điểm k khoản 1 Điều 191, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là trường hợp tái phạm và xử phạt bị cáo 04 (Bốn) năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Ngày 26/8/2021 bị cáo S đã chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Nhưng tính đến thời điểm bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội lần này chưa được xóa án tích, nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi nêu trên của bị cáo Vương Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[5]. Đánh giá tính chất của vụ án: Các chất ma túy do Nhà nước quản lý và nghiêm cấm dân tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép. Người nào có hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng theo quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành thì sẽ bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Ma túy đã trở thành mối hiểm họa chung của từng quốc gia và toàn nhân loại, đi cùng với đó là sự nghèo đói và bệnh tật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội. Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay cho việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

[6]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo S tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[8]. Xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy thấy:

Bị cáo Vương Văn S là người có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử về tội Trộm cắp tài sản vào 06/3/2017 và Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” vào 26/11/2018. Tuy nhiên, đối với bản án về tội “Vận chuyển hàng cấm” của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình ngày 26-11-2018 bị cáo S đã chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Nhưng tính đến thời điểm bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội lần này S chưa được xóa án tích.

[9]. Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi

đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Đối với tội phạm này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10]. Đối với người đã bán ma túy cho S, quá trình điều tra bị cáo S khai không quen biết và cũng không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[11]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với tang vật liên quan đến hành vi phạm tội là 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài có ký hiệu “MT” do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị về phần xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[12]. Về án phí:

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Đề nghị về miễn án phí của bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[13]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vương Văn S 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2022. Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài có ký hiệu “MT” do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Đức Nhường